TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐẦM DƠI, TỈNH CÀ MAU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 22/2024/HS-ST
Ngày 16 – 5 - 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẦM DƠI, TỈNH CÀ MAU

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trương Minh Thịnh

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Châu Hải Dương

Ông Nguyễn Ngọc Trường

- ***Thư ký phiên toà:*** Bà Hà Thị Diễm My là Thư ký Toà án nhân dân huyện Đầm Dơi, tỉnh Cà Mau.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đầm Dơi tham gia phiên toà:*** Ông Phạm Hoài Hận - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 5 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đầm Dơi xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 22/2024/TLST-HS ngày 26 tháng 4 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 24/2024/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 5 năm 2024 đối với bị cáo:

Phạm Như L, sinh năm 1991 tại tỉnh Cà Mau; nơi cư trú: khóm 4, thị trấn Đầm Dơi, huyện Đầm Dơi, tỉnh Cà Mau; nghề nghiệp: Không nghề; trình độ học vấn: 4/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đỗ Văn Q (đã chết) và bà Phạm Thị C (đã chết); tiền án: 05 (ngày 20/02/2012, bị Tòa án nhân dân huyện Đầm Dơi xử phạt 01 năm 03 tháng tù về tội "*Trộm cắp tài sản*", chấp hành xong hình phạt ngày 04/11/2012; ngày 28/3/2013, bị Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội "*Trộm cắp tài sản*", chấp hành xong hình phạt ngày 10/02/2014; ngày 24/7/2015, bị Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau xử phạt 07 tháng tù về tội "*Trộm cắp tài sản*", chấp hành xong hình phạt ngày 24/8/2015; ngày 22/12/2015, bị Tòa án nhân dân huyện Đầm Dơi xử phạt 03 năm tù về tội "*Trộm cắp tài sản*", chấp hành xong hình phạt ngày 20/10/2018; ngày 29/3/2023, bị Tòa án nhân dân huyện Đầm Dơi xử phạt 01 năm tù về tội "*Trộm cắp tài sản*", chấp hành xong hình phạt ngày 05/3/2024; tiền sự: Không; nhân thân: Phạm Như L bị Tòa án đưa ra xét xử 01 lần về tội "*Trộm cắp tài sản*", nhưng được xóa án tích. Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 19/3/2024 cho đến nay (có mặt).

- *Bị hại*: Anh Trương Trọng H, sinh năm 1985; nơi cư trú: K 2, tt ĐD, huyện ĐD, tỉnh Cà Mau (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 23 giờ ngày 16/3/2024, Phạm Như L đi bộ từ Công ty thủy sản Đầm Dơi đến quán nhậu của Lưu Xiếu T ở khóm 4, thị trấn Đầm Dơi, huyện Đầm Dơi để kiếm đồ ăn. Trên đoạn đường đi thì L phát hiện vựa than "Cẩm Tiên" chỉ có anh Trương Trọng H đang ngủ trên chiếc xe bán tải. L nãy sinh ý định lấy trộm tài sản, nên đi đến cửa nhà quan sát và chen người qua cánh cửa để vào bên trong nhà. L đi đến vị trí H đang ngủ, lén lút lấy 01 điện thoại hiệu Samsung A7 và 550.000đ trong túi quần của H. Sau đó, L chen người qua cánh cửa để ra bên ngoài và đi bộ đến quán nhậu của Xiếu T. Tại đây, L để điện thoại trên bàn và nói với Xiếu T cho gửi điện thoại. Xiếu T cầm điện thoại thì thấy màn hình có ảnh của H, nên nghi ngờ L trộm và kêu linh trả lại. L bỏ đi và nói chút quay lại lấy. Sau đó, L thuê xe grab chở đi lên thành phố Cà Mau. Trên đường đi thì bị lực lượng Công an thị trấn Đầm Dơi mời về làm việc. Qua làm việc, L thừa nhận hành vi trộm cắp tài sản của mình.

Tại bản kết luận về việc định giá tài sản số 06/KL-ĐGTS ngày 21/3/2024 của Hội đồng định giá tài sản huyện Đầm Dơi kết luận: 01 điện thoại di động hiệu Samsung A7, đưa vào sử dụng (sử dụng khoản 02 năm), thành tiền 566.667đ.

Từ những tình tiết nêu trên, tại bản Cáo trạng số 24/CT-VKS ngày 26 tháng 4 năm 2024 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Đầm Dơi đã truy tố bị cáo Phạm Như L về tội "Trộm cắp tài sản" theo điểm b khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 1 Điều 173; điểm h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Phạm Như L từ 09 tháng đến 01 năm tù về tội "Trộm cắp tài sản". Về trách nhiệm dân sự bị hại không yêu cầu nên đề nghị không đặt ra giải quyết.

Bị cáo L thừa nhận hành vi phạm tội.

Lời nói sau cùng: Bị cáo L yêu cầu Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục được quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi,

quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa bị cáo Linh thừa nhận toàn bộ hành vi như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đầm Dơi truy tố, cụ thể: Vào khoảng 23 giờ ngày 16/3/2024, tại vựa than "Cẩm Tiên" thuộc khóm 4, thị trấn Đầm Dơi, huyện Đầm Dơi, L đã lợi dụng sự sơ hở trong việc quản lý tài sản của anh H nên đã lén lút thực hiện hành vi chiếm đoạt của anh H 01 điện thoại hiệu Samsung A7 với giá trị tài sản là 566.667 đồng và số tiền 550.000đ.

Như vậy, lời khai của bị cáo L tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị hại, kết quả giám định và vật chứng thu giữ được trong quá trình điều tra. Từ đó khẳng định việc bị cáo L đã lợi dụng sự sơ hở trong quản lý tài sản của bị hại, rồi lén lút vào nhà chiếm đoạt của anh H 01 điện thoại hiệu Samsung A7 và số tiền 550.000đ là cấu thành tội "Trộm cắp tài sản" được quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

[3] Xét tính chất và mức độ về hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Bởi lẽ, trước và trong khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo đã nhận thức được hành vi trộm cắp tài sản là trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ là vi phạm pháp luật hình sự, nhưng với bản tính lười lao động, thích hưởng thụ, bất chấp và xem thường pháp luật nên bị cáo đã cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Hành vi của bị cáo đã làm xấu tình hình an ninh trật tự tại địa phương.

[4] Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử có xem xét đến các tình tiết như: Trong quá trình điều tra, cũng như tại phiên tòa bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo; phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn; bị hại xin giảm nhẹ hình phạt, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Ngoài ra, Hội đồng xét xử có xem xét về nhân thân của bị cáo đó là: Bị cáo L có 05 tiền án về tội trộm cắp tài sản. Tiền án thứ 5, bị cáo vừa chấp hành xong hình phạt ngày 05/3/2024, trước ngày phạm tội chỉ 11 ngày. Như vậy, Hội đồng xét xử khẳng định bị cáo L không thể hiện được sự ăn năn hối cải.

[5] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đầm Dơi, Hội đồng xét xử nhận thấy: Đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa về tội danh, điều luật áp dụng, hình phạt, trách nhiệm dân sự và án phí là phù hợp nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[6] Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử có xem xét đầy đủ hành vi, tính chất, mức độ, hậu quả, nhân thân của bị cáo, các tình tiết giảm nhẹ, đề nghị của Kiểm sát viên để áp dụng mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo gây ra. Đó là, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội trong một thời gian nhất định để có thời gian cải tạo, giáo dục bị cáo thành người công dân có ích cho xã hội.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Anh H đã nhận lại tài sản do bị cáo L trộm, anh H không yêu cầu bồi thường, do đó Hội đồng xét xử không đặt ra giải quyết.

[8] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo L phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật hiện hành.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 173; điểm h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ Luật Hình sự;

Tuyên bố: Bị cáo Phạm Như L phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Xử phạt: Bị cáo Phạm Như L 09 (chín) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính kể từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam 19/3/2024.

2. Về án phí hình sự: Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Bị cáo Phạm Như L phải chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng.

3. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 6a, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại Hữu có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc được tống đạt hợp lệ.

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Đầm Dơi;
- Cơ quan điều tra Công an huyện Đầm Dơi;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đầm Dơi;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(đã ký)

Trương Minh Thịnh